

Số: 974/BC-BQLDA1

Sóc Trăng, ngày 15 tháng 9 năm 2022

SỞ NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG

ĐẾN

Số: 10727

Ngày: 16/9/22

Chuyển:

Số và ký hiệu HS:

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện cải cách hành chính Quý III/2022

Căn cứ Công văn số 533/SNV-TTr, ngày 11/3/2022 của Giám đốc Sở Nội vụ, về việc hướng dẫn xây dựng báo cáo định kỳ cải cách hành chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh,

Ban Quản lý dự án 1 tỉnh Sóc Trăng (QLDA1) báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) Quý III/2022, như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CCHC

1. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

1.1. Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch CCHC năm, các văn bản chỉ đạo, điều hành

Đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo điều hành về CCHC năm, như: Kế hoạch số 31/KH-BQLDA1, ngày 07/01/2022 về thực hiện CCHC năm 2022; Kế hoạch số 174/KH-BQLDA1, ngày 28/02/2022 về Tuyên truyền CCHC năm 2022; Kế hoạch số 205/KH-BQLDA1, ngày 10/3/2022 về Kiểm tra công tác CCHC năm 2022; triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 368/KH-BQLDA1, ngày 22/4/2022, Phát động phong trào thi đua CCHC giai đoạn 2021-2030.

Ban hành các văn bản: Kế hoạch số 406/KH-BQLDA1, ngày 05/5/2022, Triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 368/KH-BQLDA1, ngày 22/4/2022, Phát động phong trào thi đua cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2030.

1.2. Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao

Căn cứ Kế hoạch số 182/KH-UBND, ngày 28/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng, Thực hiện CCHC tỉnh Sóc Trăng năm 2022, Ban QLDA1 đã đề ra Kế hoạch số 31/KH-BQLDA1, ngày 07/01/2022 về thực hiện CCHC năm 2022 của đơn vị.

Công tác tuyên truyền:

- Tuyên truyền các văn bản của UBND tỉnh, như: Tiếp tục tuyên truyền Kế hoạch số 115/KH-UBND, ngày 14/8/2019, Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Sóc Trăng thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025; Quyết định số 1738/QĐ-UBND, ngày 30/6/2022, Phê duyệt

Đề án tuyên truyền CCHC tỉnh Sóc Trăng từ nay đến năm 2030; Đề án 02/ĐA-UBND, ngày 08/8/2022, Đề án cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Sóc Trăng năm 2022 và giai đoạn năm 2030; Kế hoạch số 61/KH-UBND, ngày 25/4/2022, Kế hoạch Triển khai Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030...

- Tuyên truyền các văn bản của Sở Nội vụ, như: Báo cáo số 87/BC-SNV, ngày 13/7/2022, báo cáo kết quả Chỉ số CCHC tỉnh Sóc Trăng năm 2021; Kế hoạch số 43/KH-SNV, ngày 05/7/2022, Tổ chức Hội thi trực tuyến CCHC tỉnh Sóc Trăng năm 2022 và các Quyết định, văn bản thể lệ liên quan đến Hội thi trực tuyến CCHC tỉnh Sóc Trăng năm 2022...

1.3. Sáng kiến, giải pháp mới, thực hiện khen thưởng về CCHC

Qua đánh giá Kết quả đạt được về thực hiện công tác CCHC năm 2021, Ban QLDA1 được Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Sóc Trăng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng tập thể đơn vị về thực hiện tốt nhiệm vụ CCHC năm 2021.

1.4. Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức

Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-UBND, ngày 10/5/2022 của UBND tỉnh, về phê duyệt, công bố Chỉ số CCHC và Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2021, đơn vị đạt 100% tỷ lệ hài lòng.

1.5. Tình hình thực hiện, chấp hành Chỉ thị

1.5.1. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-CTUBND, ngày 28/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh

Đơn vị thường xuyên thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc tại Đơn vị, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, sát hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức các cuộc họp đúng trọng tâm, trọng điểm, không kéo dài thời gian, nhất là nhằm phòng, chống dịch Covid-19, trong các cuộc họp tại đơn vị, luôn giữ đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, của UBND tỉnh và các tổ chức y tế, như: Mang khẩu trang, vệ sinh, khử khuẩn vật dụng, tay... Đặc biệt đăng ký tiêm ngừa đủ mũi vaccin ngừa cho viên chức, người lao động theo tinh thần công văn số 1648/UBND-VX, ngày 27/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh, về tăng cường công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy và công văn số 1810/UBND-VX, ngày 18/8/2022 của UBND tỉnh, về đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19.

Viên chức, người lao động chấp hành nghiêm việc không sử dụng rượu, bia trong giờ làm và buổi trưa của ngày làm việc; Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt với tinh thần “Đã uống rượu, bia thì không lái xe”; nhất là công văn số 828/UBND-NC, ngày 23/4/2022 của UBND

tin, về tăng cường các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và kiểm chế tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin vào hoạt động của Đơn vị; tổ chức công khai thủ tục hành chính tại trụ sở làm việc (theo nhiệm vụ của đơn vị được giao), Công thông tin điện tử Đơn vị; công khai thông tin các gói thầu trên báo, Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia (<https://muasamcong.mpi.gov.vn>) theo quy định pháp luật, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, công ty và doanh nghiệp tiếp cận thông tin đấu thầu, thực hiện đấu thầu qua mạng theo lộ trình đã được Chính phủ phê duyệt.

Phân công viên chức tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức công ty và doanh nghiệp về thủ tục hành chính theo quy định.

1.5.2. Việc thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ

Tiếp tục tuyên truyền Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 24/9/2019, về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 26/2016/CT-TTg, ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

2. Cải cách thể chế

Thường xuyên tuyên truyền trong toàn thể viên chức, người lao động thực hiện các nội dung Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII; Chỉ thị số 05-CT/TW; Luật Viên chức năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức... Trong đó chú trọng các nội dung về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, quản lý viên chức và thi đua, khen thưởng; rà soát bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế làm việc của Đơn vị.

Tiếp tục tuyên truyền Định hướng nhiệm vụ Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, UBND tỉnh; Đề án văn hóa công vụ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1847/QĐ-TTg, ngày 27/12/2018.

3. Cải cách thủ tục hành chính

Tăng cường vai trò của người đứng đầu Đơn vị trong cải cách thủ tục hành chính theo Chỉ thị số 13/CT-TTg, ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 10/CT-UBND, ngày 18/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc nâng cao hiệu quả trong hoạt động công vụ.

Kiểm soát chặt chẽ việc công bố và ban hành mới, rà soát, bãi bỏ các thủ tục hành chính không phù hợp thuộc thẩm quyền; Niêm yết tại bảng thông báo, thông qua thư điện tử, tại các cuộc họp, nhất là các văn bản liên quan hồ sơ, thủ tục đấu thầu, xây dựng được cập nhật, niêm yết công khai quy trình giải quyết trên Cổng thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả của Đơn vị; chú

trọng việc rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân, công ty và doanh nghiệp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Thực hiện rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm sát với chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo có cơ cấu viên chức hợp lý về số lượng và chất lượng.

Triển khai thực hiện tốt Quy chế làm việc của Đơn vị đã ban hành (Quyết định số 87/QĐ-BQLDA, ngày 18/4/2017) nhằm xác định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, đồng thời, xác lập mối quan hệ làm việc khoa học, hợp lý trong giải quyết công việc giữa các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ. Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc và nâng cao chất lượng hoạt động theo cơ chế “một cửa” được quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Hiện nay, đơn vị đang thực hiện cơ cấu tổ chức bộ máy theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh (Quyết định số 2366/QĐ-UBND, ngày 06/10/2016, về Thành lập Ban Quản lý dự án 1 tỉnh Sóc Trăng và Quyết định số 701/QĐ-UBND, ngày 30/3/2017, về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án 1, tỉnh Sóc Trăng), cụ thể như sau:

Đơn vị hiện có 07 phòng: 04 phòng chức năng nghiệp vụ, 03 phòng điều hành dự án; hiện số lượng người làm việc thực tế là 46 người (QĐ số 671/QĐ-BQLDA1, ngày 31/12/2021, về việc phê duyệt số lượng người làm việc tại Ban Quản lý dự án 1 tỉnh Sóc Trăng, năm 2022).

Thực hiện chuyển công tác đối với 01 viên chức, từ Ban QLDA1 tỉnh Sóc Trăng chuyển đến công tác tại Ban QLDA2 tỉnh Sóc Trăng (Theo Quyết định số 331/QĐ-SNV, ngày 25/8/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng).

5. Cải cách chế độ công vụ

Hiện đơn vị đang rà soát, thực hiện xây dựng Đề án vị trí việc làm phù hợp tất cả vị trí việc làm tại đơn vị (Quyết định phê duyệt số 332/QĐ-BQLDA1 ngày 29/9/2021 về duyệt phê duyệt danh mục vị trí việc làm và xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp) có trình Sở Nội vụ thẩm định, hiện nay đơn vị đang hoàn thiện Đề án điều chỉnh vị trí việc làm để trình Sở Nội vụ trước ngày 30/9/2022 (Theo công văn số 968/SNV-TCCC, ngày 04/5/2022 của Sở Nội vụ).

Lãnh đạo, quản lý đơn vị và cấp phòng đều đạt chuẩn theo quy định, nên đơn vị hiện không tổ chức việc tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển.

Căn cứ nhu cầu công tác thực tế tại đơn vị, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ đăng ký, lập kế hoạch cử viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ, quản lý nhà nước.

Định kỳ thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Kế hoạch Đơn vị đã đề ra.

6. Cải cách tài chính công

Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ và tiếp tục thực hiện Thông

tư số 72/2017/TT-BTC, ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính ban hành quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án.

Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị tại Quyết định số 567/QĐ-BQLDA1, ngày 06/9/2022; thực hiện tốt quản lý, sử dụng tài sản công, Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường tính công khai, minh bạch và quyền giám sát của viên chức; theo dõi, quản lý chặt chẽ việc sử dụng kinh phí, tài sản, góp phần tăng thu nhập cho viên chức, người lao động của Đơn vị.

Hiện nay Đơn vị được UBND tỉnh giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2026, tại Quyết định số 963/QĐ-UBND, ngày 12/4/2022 (Thay thế Quyết định số 3599/QĐ-UBND, ngày 16/12/2019).

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Tiếp tục sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh; duy trì trao đổi công việc nội bộ qua hệ thống thư điện tử (Email); công khai và cập nhật thông tin về số điện thoại, hộp thư điện tử của Lãnh đạo đơn vị, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ để người dân và doanh nghiệp liên hệ; đăng tin, bài trên trang thông tin điện tử của Đơn vị.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

Hoàn tất việc đăng ký chứng thư số cho cá nhân để thực hiện ký số (Áp dụng đến đối tượng là trưởng cấp phòng).

Nhằm đánh giá năng lực của viên chức, người lao động trong thực hiện CCHC giai đoạn 2016-2020, đơn vị đã thực hiện tổng kết đánh giá Kết quả thực hiện Đề án nâng cao năng lực cán bộ, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính, giai đoạn 2016-2020, báo cáo về Sở Nội vụ được biết, theo dõi và tổng hợp.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

IV. THÔNG TIN LÃNH ĐẠO, VC PHỤ TRÁCH CÔNG TÁC CCHC

STT	Họ tên	Chức vụ	Email/điện thoại	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng Khánh	Giám đốc	0918 565938 nguyentrongkhanhkh@gmail.com	Lãnh đạo phụ trách CCHC
2	Huỳnh Chí Kiên	Chuyên viên	0989.252595 hckien22081984@gmail.com	Tham mưu, phụ trách công tác CCHC
3	Nguyễn Bá Hiếu	Văn thư	0918 228262 nguyenbahieubqlda1@gmail.com	Phụ trách tiếp nhận văn bản
4	Huỳnh Đăng Phước Hào	Chuyên viên kỹ thuật	0967 984745 huynhdangphuochoao93@gmail.com	Phụ trách tham mưu CNTT

Trên đây là báo cáo nội dung thực hiện CCHC Quý III/2022, kiến nghị, đề xuất và cung cấp thông tin Lãnh đạo, viên chức phụ trách công tác CCHC của đơn vị đến Sở Nội vụ được biết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng trực thuộc Ban;
- Lưu: VT, VP *VP*

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Khánh



Phụ lục

THÔNG KÊ SỐ LIỆU BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỊNH KỲ
(Kèm theo Báo cáo số 974/BC-BQLDA1, ngày 15/9/2022 của Giám đốc Ban QLDA1)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
I	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm	%		Kế hoạch số 31/KH-BQLDA1, ngày 07/01/2022
	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	07	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ		
	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản		
2	Kiểm tra CCHC			Kế hoạch số 205/KH-BQLDA1, ngày 10/3/2022
	Số đơn vị thuộc và trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
3	Tuyên truyền CCHC			Kế hoạch số 174/KH-BQLDA1, ngày 28/02/2022
	Tỷ lệ thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo kế hoạch	%		
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự gửi và duyệt đăng tại Chuyên trang CCHC tỉnh (https://cchc.soctrang.gov.vn/)	Tin, bài		
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự đã đăng tại Chuyên mục CCHC của Trang Thông tin điện tử của đơn vị	Tin, bài		- Công văn số 34/BTCCT, ngày 02/8/2022 của Ban Tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật năm 2022” (Đợt 3 cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật năm 2022”).

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	--	--		<ul style="list-style-type: none"> - Công văn số 40/BTCCCT, ngày 29/8/2022 của Ban Tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật năm 2022”, (Đợt 4 cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật năm 2022”). - Kế hoạch số 43/KH-SNV, ngày 05/7/2022 của Sở Nội vụ, Kế hoạch tổ chức Hội thi trực tuyến CCHC tỉnh Sóc Trăng năm 2022. - Kế hoạch số 368/BC-BQLDA1, ngày 22/4/2022, phát động phong trào thi đua CCHC giai đoạn 2021-2030. - Báo cáo số 546/BC-BQLDA1, ngày 14/6/2022, Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện CCHC 06 tháng đầu năm 2022. - Quyết định số 1256/QĐ-UBND, ngày 10/5/2022 của UBND tỉnh, Quyết định về việc phê duyệt, công bố Chỉ số CCHC và Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2021. - Báo cáo số 353/BC-BQLDA1, ngày 20/4/2022, Kết quả thực hiện Đề án nâng cao năng lực cán bộ, viên chức thực hiện công tác CCHC, giai đoạn 2016-2020.
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua phương tiện truyền thông (báo, đài, website, zalo, ...)	Tin, bài	06	Đăng trên Trang thông tin điện tử, nhóm zalo của đơn vị (hiện nay có 46 thành viên)
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thi, hội	Không = 0 Có = 1	1	Thông qua các cuộc họp, Hội nghị sơ kết, họp giao ban các lãnh đạo phòng tại đơn vị



Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
	Đơn vị tính	Số liệu	
4	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao		
	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	
5	Có sáng kiến, giải pháp mới về CCHC	Không = 0 Có = 1	
6	Thực hiện khen thưởng về kết quả CCHC	Không = 0 Có = 1	
7	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức (nếu có)	Số lượng Thực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	
	Tỷ lệ hài lòng trong kỳ báo cáo	%	
8	Việc chấp hành Chỉ thị 10/CT-UBND của UBND tỉnh và Chỉ thị 10/CT-TTg, Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về kỷ luật, kỷ cương hành chính	Tốt = 1 Có vi phạm = 0	1
9	Nhiệm vụ khác (nếu có)		
II	Cải cách thể chế		
	Thực hiện tuyên truyền, phổ biến kịp thời các	Có = 1	1
			- Luật Viên chức năm 2010, Luật sửa đổi, bổ

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	VBQPPL có-hiệu lực (đơn vị thuộc phạm vi điều chỉnh) đến viên chức, người lao động	Không = 0		<p>sung một số điều của Luật Cán-bộ, công chức và Luật viên chức; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.</p> <p>- Đề án văn hóa công vụ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1847/QĐ-TTg, ngày 27/12/2018.</p> <p>- Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 29/12/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng, về đẩy mạnh CCHC tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.</p> <p>- Công văn số 828/UBND-NC, ngày 23/4/2022 của UBND tỉnh, về tăng cường các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và kiểm chế tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.</p> <p>- Thông tư số 72/2017/TT-BTC, ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính ban hành quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án.</p>
III	Cải cách thủ tục hành chính			
1	Thực hiện chuẩn hóa, thống kê thủ tục, hồ sơ giao dịch với cá nhân, tổ chức hàng năm	Không = 0 Có = 1		
2	Số thủ tục, hồ sơ giao dịch với cá nhân, tổ chức áp dụng tại cơ quan, đơn vị	Thủ tục		



Chi tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
	Đơn vị tính	Số liệu	
3	Có thực hiện nhiệm yết địa chỉ tiếp nhận phản ảnh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết		
	Không = 0 Có = 1	1	Tại bảng thông báo, nhiệm yết Văn phòng
	Số lượng ý kiến đã tiếp nhận	Ý kiến	
	Số lượng ý kiến đã giải quyết	Ý kiến	
4	Kết quả giải quyết TTHC		
	Số lượng hồ sơ do cơ quan, đơn vị tiếp nhận	Hồ sơ	
	Số lượng hồ sơ do cơ quan, đơn vị trả kết quả	Hồ sơ	
	Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	
IV	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước		
1	Cơ cấu tổ chức bộ máy		- Quyết định số 2366/QĐ-UBND, ngày 06/10/2016 - Quyết định số 701/QĐ-UBND, ngày 30/3/2017
	Số phòng, khoa chuyên môn	Đơn vị	07
	Số đơn vị trực thuộc	Đơn vị	
	Số phòng trong đơn vị trực thuộc (nếu có)	Đơn vị	
	Số lượng phòng, khoa thuộc đơn vị được cắt giảm trong năm (nếu có)	Đơn vị	
	Tỷ lệ phòng, khoa thuộc đơn vị được cắt giảm so với kế hoạch năm (nếu có)	%	
	Số phòng trong đơn vị trực thuộc đã cắt giảm trong năm (nếu có)	Đơn vị	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Tỷ lệ phòng trong đơn vị trực thuộc được cắt giảm so với kế hoạch năm (nếu có)	%	--	
2	Số liệu người làm việc			QĐ số 671/QĐ-BQLĐAI, ngày 31/12/2021, về việc phê duyệt số lượng người làm việc tại Ban Quản lý dự án 1 tỉnh Sóc Trăng
	Tổng số người làm việc được giao/phê duyệt trong năm	Người	55	
	Tổng số người làm việc có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	46	
	Số hợp đồng lao động làm việc tại đơn vị	Người	04	
	Số người làm việc đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người		
	Tỷ lệ phần trăm người làm việc đã tinh giản so với kế hoạch năm	%		
3	Số liệu về lãnh đạo			
	Số lượng lãnh đạo đơn vị	Người	04	
	Số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương của đơn vị	Người	13	
	Số lượng lãnh đạo cấp phòng trong đơn vị trực thuộc	Người		
4	Kiểm tra và tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị thuộc và trực thuộc			
	Số đơn vị thuộc và trực thuộc đã kiểm tra	Đơn vị		
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		

**Chi tiêu thống kê**

	Chi tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
V	Cải cách chế độ công vụ			
1	Vị trí việc làm của viên chức			
	Cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Không = 0 Có = 1	1	Quyết định số 332/QĐ-BQLDA1, ngày 29/9/2021
	Cơ quan, đơn vị đã thực hiện rà soát, hoàn chỉnh bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực viên chức theo chức năng, nhiệm vụ hiện hành và gửi về Sở Nội vụ	Không = 0 Có = 1	1	Công văn số 1125/BQLDA1-VP, ngày 04/10/2021
2	Tuyển dụng viên chức (nếu có)			
	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người		
	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người		
3	Số liệu về bổ nhiệm viên chức lãnh đạo			
	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0		
	Số lãnh đạo đơn vị được bổ nhiệm mới	Người		
	Số lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị được bổ nhiệm mới	Người	01	
	Số lãnh đạo cấp phòng trong đơn vị trực thuộc được bổ nhiệm mới	Người		
4	Công tác đào tạo, bồi dưỡng			
	Số người được đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch	Người		

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Số người đã được đào tạo, bồi dưỡng thực tế	Người	--	
5	Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác			
	Chỉ tiêu chuyển đổi theo quy định	Người		
	Kết quả thực hiện thực tế	Người		
6	Số liệu về xử lý kỷ luật viên chức (cả về Đảng và chính quyền).			
	Số lãnh đạo đơn vị bị kỷ luật.	Người		
	Số lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị bị kỷ luật.	Người		
	Số lãnh đạo cấp phòng trong đơn vị trực thuộc bị kỷ luật.	Người		
	Số viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.	Người		
VI	Cải cách tài chính công			
1	Đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	Quyết định số 963/QĐ-UBND, ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh, giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2026, (Thay thế Quyết định số 3599/QĐ-UBND, ngày 16/12/2019)
2	Ban hành phương án tự chủ theo ý kiến thẩm định của cơ quan có thẩm quyền	Có = 1 Không = 0		
VII	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số			
1	Ban hành kế hoạch phát triển chính quyền số, ứng dụng CNTT	Có = 1 Không = 0		



Chi tiêu thống kê

	Chi tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
2	Bộ trí viên chức chuyên trách CNTT	Người	01	--
3	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
	Tổng số văn bản đi của cơ quan, đơn vị:	Văn bản	647	419 công văn, 228 quyết định
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	Văn bản		
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	Văn bản	647	Văn bản giấy
4	Có thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong tiếp nhận và trả hồ sơ, thủ tục khi giao dịch với cá nhân, tổ chức	Có = 1 Không = 0		
5	Vận hành hệ thống báo cáo cấp tỉnh	Có = 1 Không = 0		
6	Sử dụng phần mềm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh giao	Có = 1 Không = 0		
7	Triển khai chữ ký số	Có = 1 Không = 0	1	
	Số lượng lãnh đạo được cấp chữ ký số	Người	18	Có 01 kế toán trưởng
8	Số lượng phần mềm điện tử phục vụ công việc	Phần mềm	06	- Hành chính: Word, Excel, Power point... - Kỹ thuật: Auto cad, Eia (phần mềm dự toán), sketchup (Phần mềm đồ họa kiến trúc)...
9	Có thực hiện dịch vụ bưu chính công ích (BCCI) trong tiếp nhận và trả hồ sơ, thủ tục khi giao dịch với cá nhân, tổ chức	Có = 1 Không = 0	1	Tất cả các hồ sơ, thủ tục, công văn đều được gửi qua dịch vụ bưu chính công ích
10	Áp dụng ISO trong hoạt động			

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Thực hiện công bố, công bố lại ISO	Có = 1 Không = 0		
	Thực hiện đánh giá nội bộ	Có = 1 Không = 0		
	Thực hiện xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Có = 1 Không = 0		